

PATRUL RINPOCHE

**MINH GIẢI NHỊ ĐẾ**

*khai thị tri kiến đại thừa*



đức Long Thọ

AN INSTRUCTION ON THE VIEW OF THE MAHAYANA  
CLARIFYING THE TWO TRUTHS

*by Patrul Rinpoche*

hongnhu-archives

# MỤC LỤC

I. GIẢNG VỀ ĐIỀU CẦN CHÚNG .....	3
1. Tánh tự nhiên của sự vật nói chung .....	3
a. Tục đế .....	3
b. Chân đế.....	4
2. Tánh tự nhiên của tâm.....	7
a. Chứng ngộ tạm thời về nhị đế.....	8
b. Chứng ngộ cứu cánh về nhị đế bất nhị .....	9
II. GIẢNG VỀ CÁCH TU CHÚNG .....	10
1. Pháp đón ngộ cho người lợi căn .....	10
2. Pháp tiệm ngộ cho người độn căn.....	11
TIBETAN ལྷོ། །ཐེག་ཆེན་གྱི་མིང་བདེན་གཉིས་རབ་ཏུ་གསལ་བ་ཞེས་བྱ་བ་བརྒྱགས་སོ། །.....	17

# **MINH GIẢI NHỊ ĐẾ**

## ***Khai thị tri kiến Đại Thừa***

*do ngài Patrul Rinpoche tác luận*

Cho người mong cầu quả giải thoát, có hai phần:

1. giảng về điều cần chứng và 2. giảng về cách tu chứng.

## **I. GIẢNG VỀ ĐIỀU CẦN CHỨNG**

Có hai phần:

1. Tánh tự nhiên của sự vật nói chung;
2. Tánh tự nhiên của tâm.

### **1. Tánh tự nhiên của sự vật nói chung**

Có hai khía cạnh: a. tục đế và b. chân đế

#### ***a. Tục đế***

Nói chung, hết thấy mọi cảnh hiện – từ cảnh địa ngục a tì sâu thẳm nhất cho đến cảnh giới xuất định của bậc bồ tát địa thứ mười – đều là tục đế.

Hơn nữa, tục đế cũng có hai loại, tục đế hư vọng, và tục đế chân thật.

Trước khi nhập đạo, tất cả những gì ta có thể nhận biết đều thuộc về lãnh vực của tục đế hư vọng. Đến khi vào

giai đoạn “hành nguyện” [tích lũy đạo và gia hạnh đạo<sup>1</sup>], nếu người tu có thể phối hợp với chút chứng ngộ vào kinh nghiệm nhận thức thì sẽ trở thành tục đế chân thật, còn nếu không được như vậy thì sẽ là tục đế hư vọng. Đến khi bước vào mười địa bồ tát, tất cả những gì hiện ra trong tâm đều sẽ là tục đế chân thật, vì tướng hiện vẫn hiện [nên gọi là tục đế], vì thấy rõ tánh chất hư vọng của tướng hiện [nên gọi là “chân thật”]. Từ địa bồ tát thứ nhất cho đến địa bồ tát thứ mười, tướng hiện vẫn sẽ hiện, là vì thói quen chấp tướng huân tập lâu đời vẫn chưa đoạn lìa, giống như mùi xạ hương vẫn bám trong hủ. Cho đến khi đạt quả vị Phật, tất cả mọi tập khí huân tập đều được quét sạch, không sót lại mảy may nhận thức nhị nguyên nào nữa, người tu thuần túy an trú trong cảnh giới chân thật, siêu việt mọi niệm khởi.

Chấp vào cảnh giới phàm phu, bao gồm cả ngoại cảnh lẫn chúng sinh hữu tình cư trú trong cảnh này, tưởng là thật có, đây là tục đế hư vọng. Lỗi này có thể chữa bằng cách quán chú bốn tôn thanh tịnh cùng cảnh giới điện ngọc mạn đà la thanh tịnh, đồng thời biết tất cả chỉ là huyền ảo, đây là tục đế chân thật.

### **b. Chân đế**

Chân đế là pháp giới (*dharmadhatu*, cảnh giới bản lai của vạn pháp), vắng mọi niệm khởi. Chân đế vốn không thể

---

<sup>1</sup> Tương ứng với giai đoạn kể từ khi hết mười tín bước vào trú thứ nhất cho đến khi sắp hết mười hướng, ngay trước khi vào địa thứ nhất.

phân loại, tuy vậy, vẫn có thể dùng ngôn từ để nói đến, chia “thê loại” tùy theo mức độ của sự chứng. Vậy, có chân đế là pháp giới, và cũng có chân đế là chứng ngộ về pháp giới ấy. Ở đây lại có thể chia thành chân đế đến từ văn và tư, và chân đế trong kinh nghiệm tu. Cũng có thể nói đến chân đế trong kinh nghiệm nhận thức qua tỷ lượng của người phàm phu và chân đế trong kinh nghiệm trực chứng của bậc thánh giả. Lại có thể chia thành chân đế trong khái niệm và chân đế siêu việt khái niệm.

Có ba loại kinh nghiệm về nhị đế:

- Địa vị phàm phu xem tướng hiện là thật có nên tiếp cảnh bằng cách chấp bám vào đó. Đây gọi là tục đế hư vọng.
- Địa vị thánh giả chứng biết tướng hiện là hư vọng nên tuy tiếp cảnh nhưng không chấp bám vào nơi cảnh. Đây gọi là tục đế chân thật,
- Địa vị Phật đà, hiện tướng phàm phu hay không hiện, chấp bám hay không chấp bám, tất cả đều vắng bật. Đây gọi là chân đế.

Nói cách khác, giai đoạn đầu vừa hiện vừa chấp, giai đoạn giữa tuy hiện nhưng không chấp và giai đoạn cuối thì không hiện cũng không chấp.

Ba giai đoạn này còn được gọi là [1] “bất giác,” [2] “tuệ giác chứng tục đế,” và [3] “tuệ giác chứng chân đế.” Trong trường hợp người phàm phu, “tuệ giác chứng tục

đế” chỉ có thể đến từ trí tầm tư, nhưng cho bậc thánh giả thì “tuệ giác chứng tục đế” có được nhờ trực nhận.

Mặc dù những khái niệm đối đãi như “chứng” và “không chứng” hoàn toàn không thích ứng với chân cảnh giới của chân đế, tuy thế vẫn có thể tạm dùng chữ “hiểu” hay “chứng” để nói về nhận thức trong giai đoạn này.

Sau cùng, cần chứng tánh bất nhị của nhị đế. Tuy vậy, nếu cho rằng sự vật hiện hữu trong tục đế nhưng trong chân đế thì không hiện hữu, nói như vậy sẽ chẳng bao giờ có thể thâm nhập được tri kiến Trung quán. Khi chứng biết tục đế chân thật của một pháp, thì nhị đế sẽ trở thành bất nhị, siêu việt mọi khái niệm cực đoan có-không, thường-đoạn. Như trong *Phật Mẫu Bát Nhã Ba La Mật* có nói:

*Chân tánh tục đế là chân tánh chân đế.*

Chia thành hai đế chỉ là sự phân chia phương tiện, dựa vào cái thấy khác biệt của hai trạng thái tâm thức mà phân chia để dễ tiếp cận. Tất cả những gì hiện ra trong tâm vô minh được gọi là “tục đế,” còn “chân đế” là trạng thái vô minh tận diệt, không còn sót lại dấu vết mờ nhạt nào của khái niệm phân biệt, dù là khái niệm hướng về chính sự không hiện hữu.

*Khi khái niệm chân, vọng,  
Đã vắng bật nơi tâm  
Bấy giờ chỉ có thể  
An trú trong vô niệm*

Trong cảnh giới vô niệm đơn thuần của chân đế – là chân tánh cần được chứng – thật ra không có nền tảng nào để khởi niệm phân biệt về hai đế, vì vậy không hề có sự phân chia. Chứng ngộ cứu cánh của quả vị Phật cũng vậy, không phân thành nhị đế. Cả cảnh hiện hư vọng trong kinh nghiệm của chúng ta đây, nhị đế cũng không tách lìa; chỉ đơn thuần là sự bất khả phân của tướng hiện và tánh không, hay nói cách khác, của giác và không.

Thấu hiểu triệt để về điều này là trí của đấng Phật đà, trí giác bản nhiên bất nhị trực chứng thực tại. Nhờ hiểu về nhị đế riêng lẻ, rồi sẽ có lúc nhị đế trở thành thuần nhất bất nhị, đây là điều gọi là “trí hợp nhất bất nhị,” hay gọi là “vô trú niết bàn,” v.v...

## **2. Tánh tự nhiên của tâm.**

Mặc dù có thể hiểu tánh tự nhiên của sự vật khách thể là như vậy, nhưng nếu không hiểu tánh tự nhiên của trí giác chủ thể, nghĩa là tâm của chính mình, thì cảnh giới khách thể vẫn chỉ là đối tượng của trí tuệ, không thể dùng để hóa giải nhiệm tâm phiền não. Có khi chính trí tuệ này sẽ khiến tâm trở nên kiêu căng tự mãn, khiến tâm chấp ngã càng thêm lớn mạnh. Đây là lý do vì sao cần nhận diện chân tánh từ phía chủ thể - là trí, là giác, là thức.

Ở đây có hai mặt: a. chứng ngộ tạm thời về nhị đế và, b. chứng ngộ cứu cánh về nhị đế bất nhị.

### ***a. Chứng ngộ tạm thời về nhị đế***

Hiểu được tánh tự nhiên của sự vật nói chung, biết rằng hết thấy chỉ là huyễn ảo trong tục đế, mặc dù tướng hiện nhưng là tánh không, và trong chân cảnh giới thì tựa như không gian, không thể khẳng định là có hay không có, và đồng thời cũng biết rằng, rốt lại, nhị đế bất khả phân trong tri kiến Trung quán – cảnh giới cứu cánh chân thật, vượt ngoài mọi khái niệm cực đoan – tuệ giác, chứng biết được điều này là tục đế. Như đức Shantideva nói:

*Chân đế vượt ngoài / phạm vi trí tuệ  
Vì hết thấy tâm / đều là tục đế.*

Hiểu được điều này có thể khiến tâm sinh kiêu mạn. Ngã mạn là lính của ma vương, phá hoại chứng ngộ. *Kinh Vén Mở Cảnh Phật Bất Khả Tư Nghì [Kinh Giải Thâm Mật?]* có nói:

*Gọi là “thủ đắc” / chỉ là tạm bợ  
Gọi là “chứng ngộ” / chỉ là kiêu căng  
Tạm bợ, kiêu căng / chính là ma sự  
Thật quá kiêu căng / nghĩ mình thủ đắc  
Hay tự cho rằng / đã chứng tất cả.*

Chân tánh của tâm-thể-gian-chứng-đắc là chân đế. Nếu truy tìm chân tánh của tâm chứng đắc này sẽ không thể nào tìm ra. Nói cho cùng, tâm này luôn vắng bật mọi có-không, sinh-diệt, đến-đi, thường-đoạn, quá khứ - hiện tại - vị lai, và vì vậy đây chính là cảnh giới của chân đế.



*Kinh Ca Diếp Thỉnh Vấn* nói rằng

*Tâm này truy lòng / chẳng thể tìm thấy  
dù trong hay ngoài / hay nơi nào khác*

*Kinh Di Lạc Thỉnh Vấn* nói rằng

*Tâm không tướng dạng,  
cũng không màu sắc  
không cả trú xứ  
tự như không gian.*

***b. Chứng ngộ cứu cánh về nhị đế bất nhị.***

Từ trong chân tánh của tâm, nhị đế vốn không thể phân chia. Dùng nhị đế để mà xét về tánh tự nhiên đơn thuần của tâm, thật ra chỉ là tạm thời vận dụng ngôn từ để nói. Không làm gì có tâm trong cảnh giới của chân đế để mà ứng với nhị đế. Cũng không làm gì có tâm nơi quả trí giác của Phật đà để mà ứng với nhị đế. Ngay cả tánh sáng và tánh không, vốn là tánh tự nhiên của tâm phàm phu mê muội, cũng không có gì tương ứng với sự phân biệt này, vì chỉ thuần túy là sáng, là không. Đây là điều cần chứng biết về nhị đế bất nhị.

Dù vậy, tính bất nhị của nhị đế chỉ có thể chứng biết sau khi đã chứng biết riêng lẻ từng đế một, cho nên vẫn có nhu cầu phân hai.

Nói vậy, trạng thái vô niệm đơn thuần ứng với tánh tự nhiên của cảnh sẽ hòa nhập bất phân với trạng thái vô

niệm đơn thuần ứng với tánh tự nhiên của tâm. Kinh nghiệm chứng ngộ này vắng bật mọi khái niệm về nhân về pháp, nội cảnh và ngoại cảnh đều như không gian, vô sinh, siêu thoát niệm khởi về có-không, thường-đoạn v.v..., kinh nghiệm này siêu việt mọi phạm vi đối đãi giữa người chứng và cảnh được chứng, vì vậy toàn hảo, không hư ngụy.

## II. GIẢNG VỀ CÁCH TU CHỨNG

Có hai phần

### 1. Pháp đốn ngộ cho người lợi căn

Cho người đã hoàn tất tích lũy hai bồ tư lương phước tuệ trong các đời quá khứ, sung mãn thiện nghiệp và thiện duyên, chỉ cần nghe lời khai thị về nhị đế đã có thể chứng đắc. Khi ấy chỉ cần duy trì sự chứng biết này là đủ. Khi chư vị nhập định siêu việt đối đãi giữa người chứng và cảnh được chứng, vượt mọi khái niệm về ngã, pháp thiên khi ấy tựa như không gian, không có bất cứ một niệm khởi nào về nhị đế. Tọa thiền như vậy thì không có vọng tâm để quét cũng không có tâm thiện để giữ. Đức Di Lạc nói như sau:

*Ở đây chẳng có / pháp gì cần bỏ  
Cũng chẳng hề có / pháp gì cần thêm  
Thực chỉ nhìn vào / chân tướng thực tại  
Thực tại chứng rồi / viên thành giải thoát.*

Tiếp theo đó, an trú trong kinh nghiệm như huyền nhị đế bất nhị, bằng cách chúng biết mọi cảnh hiện đều không hiện hữu chắc thật. Đồng thời, với tâm bồ đề, tâm từ và tâm bi như huyền, hướng về chúng sinh như huyền đã không chúng biết được cảnh này, nhờ đó tích lũy hai bồ tư lương phước đức như huyền và thỉnh cầu phát nguyện rộng rãi vì lợi ích chúng sinh.

## 2. Pháp tiệm ngộ cho người độn căn

Những ai căn cơ kém hơn thì cần tu theo đường tu tuần tự, bắt đầu bằng bốn pháp quán niệm để quay lưng với sinh tử luân hồi. Nếu không tu như vậy sẽ không bao giờ có thể siêu việt khái niệm về chúng ngộ thâm sâu.

Kinh sách nói rằng:

*Ý tưởng, nhận thức, / đó là tục đế  
Cảnh giới kiến tánh, / đó là chân đế  
Tâm kiến được tánh, / đó là tục đế  
Tâm ấy vốn không, / đó là chân đế  
Tên gọi nhị đế, / đó là tục đế  
Tên ấy vốn không, / đó là chân đế  
Mọi sự bất nhị / thì đó chính là / nhị đế hợp nhất.  
Ở trong chân tánh / của pháp được chứng / và tâm Phật  
chứng  
Ngay đến cả sự / hợp nhất Nhị đế / cũng không tìm thấy  
Vì vậy gọi là / “cảnh giới chân thật, / siêu việt niệm  
khởi”  
Nhân ngã, pháp ngã, / đều không thể thấy*

*Chúng được điều này, / đó chính là kiến  
An trú nơi đây, / đó chính là tu.  
Tích lũy công đức / với lòng vị tha, / đó chính là hạnh  
Diệt niệm đối đãi / vào trong pháp giới, / đó là chánh  
quả  
Trí giác thường trụ / đó là thiện đức  
Nhiệm vận lợi sinh / đó là thiện hạnh  
Không vương vọng chấp / làm danh với nghĩa  
Mà chỉ đặt tâm / ở nơi ý nghĩa / nhờ nương danh từ.*

Tâm là chủ thể chúng biết vạn pháp, tâm này vốn không thật có, dựa vào đó mà nói rằng không có ngã, không có chúng sinh, không có chủ thể v.v... Khi nói “không” hay nói “không có,” điều này có nghĩa là không thể khẳng định là có hiện hữu. Chính vì sự vật không thể khẳng định là có hiện hữu cho nên sự không hiện hữu cũng không thể khẳng định, và vì vậy, chữ “không” ở đây có nghĩa là không khẳng định cả hai mặt, hiện hữu và không hiện hữu.

Tâm thức nhận biết đối cảnh không đến từ giác quan (căn), cũng không đến từ đối cảnh (trần), cũng không phải ở chính giữa. Không có ở trong, cũng không trú ở ngoài. Khi sinh, chẳng từ đâu mà sinh. Khi diệt, chẳng về đâu mà diệt. Nơi sinh cũng không. Nơi diệt cũng không. Diễn tả ra thì là như vậy. Trong kinh, nói ví dụ, có những câu giảng như thế này:

*Với cái thấy chân thật / thì vạn pháp không hiện.*

Kinh Bát Nhã Ba La Mật cũng nói rằng

*Niệm khởi tương ứng / với ba cõi dục, / sắc, và vô sắc.  
Thế nhưng vô niệm / thì không tương ứng / với cõi nào  
cả.*

Lại có kinh nói:

*Vô dụng công đó chính là “hạnh du già.”*

Và

*Vì vậy, giữ tâm bình thường siêu việt vạn pháp, đó chính  
là pháp tối thượng.*

Kinh Phật nói:

*Pháp tối thượng là gì?  
Là vắng bật mọi khái niệm về pháp*

Kinh Bát Nhã Ba La Mật Đa nói rằng:

*Chẳng có trí nào / có thể tìm thấy  
Vạy trí thật ra / chỉ là giả danh  
Chẳng quả Phật nào / có thể tìm thấy  
Chính quả vị Phật / cũng là giả danh.*

Trong pháp giới tựa như hư không, vốn không có gì để làm đối tượng của thức, chúng ngộ được điều này, đó chính là tri kiến. Trú ở kinh nghiệm tâm vô sở trụ này, đó chính là pháp thiên. Trong thời xuất thiên, tích lũy công đức như huyền để phổ độ chúng sinh như huyền, đó chính

là hành động. Diệt niệm đối đãi vào trong pháp giới, đó chính là quả vị cứu cánh.

*Pháp giới bản lai / siêu việt niệm khởi / bất khả tư nghi  
Vốn chẳng hề có / sự biết đối cảnh / để mà thấy biết  
Tuy vậy vẫn có / công phu kiến, tu  
Như là hư không / nhìn vào hư không /  
như là trời rộng / tự quán chính mình  
Trong cảnh chân thật / không tâm không tướng  
Nói “không” như vậy / thì cả có, không / cũng đều siêu  
việt.*

Nếu nghe nói về ý nghĩa thâm sâu của tánh không mà không sinh tâm khiếp sợ, ngược lại cảm thấy được sự chưa từng thấy, thì đây là dấu hiệu của kẻ thiện duyên đã từng nghe và tu qua pháp tu này, sẽ mau chóng đạt quả giác ngộ.

*Thực tại bản lai / vốn như không gian / thoát mọi niệm  
khởi,  
dùng trí bản nhiên / siêu việt niệm tướng / để mà chứng  
biết  
thời luôn bình đẳng / thoát hết tất cả / tâm tư tác ý.  
Đây là trí giác / của Phật ba thời.  
Chân cảnh giới này, / chân tánh thực tại, / chỉ giống như  
là / đứa con của người / phụ nữ không con,  
vốn chẳng có gì / để mà khởi, hiện, / đơn thuần cảnh giới  
/ bình thường rốt ráo.*

Tiếp pháp duyên sinh / trong cảnh tục đế, / tướng hiện  
 huyền ảo / của tánh hợp nhất, /  
 bằng tâm vô chấp / không lấy, không bỏ,  
 thì đó chính là / thể hội trí Phật.

Trước khi đạt được / cảnh tự tại này,  
 buông mọi tham luyến / tài vật thế gian,  
 ở nơi hoang tịch / rừng sâu, lan nhã / như loài thú hoang:  
 Đây chính là cách / vững trú đường tu / không hề thoái  
 chuyển.

Giữ tâm vắng mọi / vui khổ, ghét thương...  
 để mọi cảnh hiện, / trong-ngoài, thuận-nghịch,  
 mỗi việc trải qua / đều là trợ duyên / nâng đỡ bước tu:  
 Đây chính là cách / chứng tánh vô sinh của khắp vạn  
 pháp.

Bao giờ trí tuệ / chứng chân tánh tâm / tựa như không  
 gian,  
 và tâm từ bi / không bao giờ bỏ / chúng sinh như huyền  
 cùng được phối hợp / trong kiến và hạnh,  
 khi ấy nhất định / bản giác vô trú / sẽ chóng viên thành.

### Kinh Niết Bàn nói rằng

Tánh không là chứng biết không phải “không,” cũng  
 không phải “không-không.” Ánh rạng tự nhiên của tánh  
 không có thể hoạt hiện thành bất cứ điều gì. Tuy hiện  
 nhưng vẫn không, vì vậy hiện và không hợp nhất. Điều  
 này chỉ có thể chứng biết bằng cách nhìn vào bên trong.  
 Đây là phạm vi của trí giác tự biết của chính người tu.

Machik Labdron nói rằng:

*Tâm không khởi niệm  
Làm sao đi lạc?  
Hãy dừng động niệm,  
An trú.*

Và

*Tâm vốn không đối đãi / chẳng có gì để nhìn  
Dù nhìn cũng không thấy. / Nhìn chẳng thể kiến tánh  
Thật ra, dù mây may, / Tâm cũng chẳng có gì  
Để có thể nhìn ngắm.*

Tánh của tâm, vốn là sáng, không và vô niệm, là chân tánh tự nhiên. Trí giác thanh tịnh này thoát mọi niệm khởi, không thể truy tìm, hoạt hiện thành tướng hiện huyền ảo, đều là biểu hiện của tâm, vì vậy người tu phải đặt hết niềm tin vào trạng thái vượt thoát mọi chấp bám, nơi không còn phân biệt đối đãi giữa nhập định và xuất định, nơi mà tánh sáng và tánh không hợp nhất. Hãy vận dụng pháp hành để giữ lấy điều này nơi tim.

Patrul Rinpoche.

*Hồng như chuyển Việt ngữ.  
Bản nháp chưa hiệu đính 30/07/2013*



TIBETAN

༄༅། མེག་ཚེན་ལྷ་མིང་བདེན་གཉིས་རབ་ཏུ་གསལ་བ་ཞེས་བྱ་བ་བཞུགས་སོ། །

༄༅། །ཐར་འདྲོད་རྣམས་ཀྱིས་རྟོགས་པར་བྱ་བའི་ཚོས་དང་། ཉམས་སྲུ་སྒང་བའི་ཚོས་གཉིས། དང་པོ་ལའང་ཤེས་  
བྱ་སྤྱིའི་གནས་ལུགས་དང་། ཤེས་པ་རང་གི་གནས་ལུགས་གཉིས། དང་པོ་ལའང་ཀུན་རྫོབ་དང་དོན་དམ་གཉིས་  
ལས། དང་པོ་ནི། སྤྱིར་དམྱལ་བ་མནར་མེད་པ་ནས་ས་བརྩའི་རྗེས་ཐོབ་མན་ཚད་ཀྱི་སྣང་བ་ཐམས་ཅད་ཀུན་རྫོབ་  
ཡིན། དེ་ལའང་ལོག་པའི་ཀུན་རྫོབ་དང་ཡང་དག་གཉིས་ལས། ལས་དང་པོ་མན་ཚད་ལ་སྣང་ཚད་ལོག་པའི་  
ཀུན་རྫོབ་མོས་པ་སྤྱོད་པ་རྣམས་ལ་རྟོགས་པས་ཚིས་ཟེན་པའི་དུས་ན་སྣང་བ་ཐམས་ཅད་ཡང་དག་ཀུན་རྫོབ། མ་  
ཟེན་དུས་ན་ལོག་རྫོབ་ཡིན། མ་ཐོབ་ནས་ཡིད་ལ་སྣང་ཚད་ཡང་དག་ཀུན་རྫོབ་ཡིན། སྣང་ཅམ་མ་འགགས་པས་  
ཀུན་རྫོབ་ཡིན་ལ་དེ་ཉིད་རྩུན་པར་མངོན་སུམ་གྱིས་གཟིགས་པས་སོ། ས་དང་པོ་ནས་ས་བརྩའི་བར་གྱི་སྣང་བ་དེ་  
དག་ཀྱང་ཇར་དངོས་འཇིན་ལ་ཡུན་རིང་པོར་གོམས་པའི་བག་ཚགས་མ་སྒང་པས་བསྐྱེད་པ་སྟེ་སྣའི་རྫོད་ཀྱི་བྱི་  
དང་འདྲ། བག་ཚགས་རྩད་ནས་སྒངས་པའི་སངས་རྒྱས་ལ་སྣང་བ་གང་ཡང་མེད་དེ་དོན་དམ་པར་སློབ་བྲལ་  
འབའ་ཞིག་ཏུ་གནས་སོ། །ཐ་མལ་གྱི་རྫོད་བརྩུད་ལ་དངོས་པོར་ཞེན་པ་ནི་ལོག་རྫོབ་ཡིན། དའི་གཉེན་པོར་དག་  
པའི་ལྷ་དང་གཞལ་ཡས་ཁང་རྒྱ་མ་རྣ་བུར་བརྒྱུར་ནས་སློབ་པ་སོགས་ཡང་དག་ཀུན་རྫོབ་ཡིན། གཉིས་པ་དོན་དམ་  
པའི་དོ་བོ་ནི་ཚོས་ཀྱི་དབྱིངས་སློབ་པ་དང་བྲལ་བ་ཡིན། དའི་དོ་བོ་ལ་དབྱེར་མེད་ཀྱང་། དེ་ཉིད་མངོན་དུ་ཡུར་མ་  
ཡུར་གྱི་རྩོག་པ་ནས་དབྱེ་ན་རང་བཞིན་གཤམ་གྱི་དང་། དེ་ཉིད་རྟོགས་པ་མངོན་ཡུར་གྱི་འམ། ཡང་ན་ཐོས་བསམ་  
གྱི་སློབ་འདོག་ཚོད་པའི་དང་། ལྡལ་འཕྲོར་པས་ཉམས་སྲུ་སྒང་བའམ། སོ་སྟེས་དོན་སྤྱི་རྗེས་དཔག་གི་དང་། འཕགས་  
པས་རང་རིག་མངོན་གསུམ་གྱི་དོན་དམ་པ་སྟེ། དེ་ཡང་རྣམ་གངས་ཀྱི་དང་། རྣམ་གངས་མ་ཡིན་པའི་དོན་དམ་  
ཞེས་གསུངས་སོ། །

བདེན་པ་གཉིས་པོ་དེ་ལ་སྣང་ལུགས་གསུམ་ཡོད་དེ། སྣང་བ་རང་རྒྱུད་པར་སྣང་ཞིང་ཞེན་པ་དང་བཅས་པ་ནི་སོ་  
སོའི་སྤྱེ་བོའི་ས་སྟེ། དེ་ལ་ལོག་པའི་ཀུན་རྫོབ་ཟེར། སྣང་བ་རྩུན་པར་རྟོགས་ཤིང་ཞེན་པ་མེད་པ་འཕགས་པའི་ས་སྟེ་

དེ་ལ་ཡང་དག་པའི་ཀུན་རྫོབ་ཅེས་བྲ། ལྷང་བ་དང་མི་ལྷང་བ་དང་གང་ཡང་མེད་ཅིང་ཞེན་མི་ཞེན་གྱི་རྩིས་གདབ་  
 དང་བྲལ་བ་སངས་རྒྱས་ཀྱི་ས་སྟེ། དེ་ཀལ་དོན་དམ་ཞེས་བྲའོ། དེ་ཡང་དང་པོ་ལ་ལྷང་ཞེན་གཉིས་ཀ་ཡོད། བར་  
 མ་ལ་ལྷང་ཅམ་ལས་ཞེན་པ་མེད། ལྷི་མ་ལ་ལྷང་ཞེན་གཉིས་ཀ་མེད་དོ། དེ་གསུམ་ཡང་སོག་པའི་ཤེས་པ་དང་ཀུན་  
 རྫོབ་ཤེས་པའི་ཤེས་པ་དང། དོན་དམ་ཤེས་པའི་ཤེས་པའོ། སོ་སོའི་སྐྱེ་བོའི་ཀུན་རྫོབ་ཤེས་པའི་ཤེས་རབ་ནི་བརྟག་  
 དབྱེད་ལ་རགས་ལས་སོ། འཕགས་པས་ནི་མངོན་སྲིད་པའོ། །དོན་དམ་པའི་ཚོས་ཀྱི་དབྱིངས་ལ་ཤེས་མི་ཤེས་ཀྱི་ཐ་  
 ལྷང་མེད་ཀྱང། དེ་ཉིད་ཁོང་དུ་རྒྱུད་པ་ལ་ཤེས་པའམ་རྟོགས་པ་སོགས་སྲུ་བརྟགས་སོ། །མཐར་ཐུག་བདེན་གཉིས་  
 དབྱེར་མེད་དུ་རྟོགས་པར་བྱ་བ་ནི། ཀུན་རྫོབ་ཅེས་ཡོད་ཡོད་པོ་དང། དོན་དམ་གྱིས་ཞེས་མེད་མེད་པོར་བརྟགས་  
 བ་དབྱེ་མའི་ལྷ་བར་མི་འགྱུར་ཏེ། ཡང་དག་ཀུན་རྫོབ་རྣལ་མ་གཅིག་རྟོགས་པའི་དུས་རང་ནས་ཡོད་མེད་རྟག་ཆད་  
 གྱི་མཐའ་མམས་ཅད་དང་བྲལ་བ་བདེན་པ་གཉིས་དབྱེར་མེད་དུ་འདྲེས་པ་ཡིན་ཏེ། དུས་ལས། ཀུན་རྫོབ་ཀྱི་དེ་ལོ་  
 བ་ཉིད་གང་ཡིན་པ་དེ་ཉིད་དོན་དམ་པའི་དེ་ལོ་ནི་ཉིད་དོ། །ཞེས་སོ། བདེན་པ་གཉིས་སྲུ་དབྱེ་བའང་། རེ་ཞིག་  
 ཤེས་ངོ་གཉིས་ལ་རྩོས་ནས་རྟོགས་སྐྱེ་བའི་ཆེད་དུ་བརྟགས་པ་ཅམ་སྟེ། དེ་ཡང་འཇུག་པའི་ཤེས་ངོ་ལ་དངོས་པོ་རྣ་  
 ཚོགས་སྲུ་ལྷང་བ་ཀུན་རྫོབ་དུ་བརྟགས། འཇུག་པ་ཟད་པའི་ཤེས་ངོ་ལ་རྣལ་ཅམ་ཡང་མེད་ཅིང་མེད་པ་རང་ཡང་  
 མི་དམིགས་པས་དོན་དམ་ཞེས་བརྟགས་པ་ཡིན་ཏེ། གང་ཆེ་དངོས་དང་དངོས་མེད་དག་ །སློ་ཡི་མདུན་ན་མི་  
 གནས་པ། དེ་ཆེ་རྣམ་པ་གཞེན་མེད་པས། །དམིགས་པ་མེད་པར་རབ་དུ་ཞི། །ཞེས་སོ། །དོན་ལ་ཤེས་བྱའི་གཤེས་  
 མཐར་ཐུག་ཚོས་ཀྱི་དབྱིངས་སྟོས་བྲལ་ཆེན་པོ་ལ་བདེན་པ་གཉིས་སྲུ་དབྱེ་བའི་བདགས་བཞི་སྲུ་གྲུབ་པས་དབྱེ་བ་  
 མེད། མཐར་ལྷིན་པའི་སངས་རྒྱས་ཀྱི་དགོངས་པ་ལའང་བདེན་པ་གཉིས་སྲུ་དབྱེ་བྱུ་མེད། ད་ལྟར་གྱི་འཇུག་སྣང་  
 འདི་ལ་ཡང་བདེན་པ་གཉིས་ཐ་དད་དུ་མ་གྲུབ་སྟེ། ལྷང་རྫོང་དབྱེར་མེད་རིག་རྫོང་དབྱེར་མེད་དུ་གནས་ཤིང་། དེ་  
 ལྟར་རྟོགས་པའང་ཁོང་དུ་རྒྱུད་པ་དེ་ཉིད་སངས་རྒྱས་ཀྱི་དགོངས་པ་ཚོས་ཉིད་གཉིས་སྲུ་མེད་པའི་ཡེ་ཤེས་ཡིན་  
 ཏེ། བདེན་གཉིས་སོ་སོའི་ཆ་ཡང་དག་པར་ཤེས་ཤིང་དེ་གཉིས་དབྱེར་མེད་དུ་འདྲེས་པར་གྱུར་པ་ལ་རྒྱང་འཇུག་  
 གཉིས་སྲུ་མེད་པའི་ཡེ་ཤེས་དང་མི་གནས་པའི་སྐྱེ་བའི་ལས་འདས་པ་སོགས་སྲུ་བརྟགས་སོ། །དེ་ལྟར་ཡུལ་ཤེས་བྱ་





དམ་མོ། །དེ་དག་གཉིས་མེད་བདེན་གཉིས་བྱང་འཇུག་སྟེ། །ཤེས་བྱའི་གཤེས་དང་སངས་རྒྱས་དགོངས་པ་  
 ལ། །བདེན་གཉིས་བྱང་འཇུག་དག་ཀྱང་མི་དམིགས་པས། །ཚོས་ཀྱི་དབྱིངས་ཉིད་སྒྲོམ་དང་བྲལ་ཞེས་བྱ། །དེ་ལ་  
 གང་ཟག་ཚོས་ཀྱི་བདག་མ་གྲུབ། །དེ་ལྟར་རྟོགས་པ་གང་དེ་ལྟ་བུ་ཡིན། །དེ་ཡི་ངང་ལ་གནས་པ་སྒྲོམ་པ་ཡིན། །སྤོང་  
 རྗེ་གཞིན་དོན་ཚོགས་གསོགས་སྦྱོད་པ་ཡིན། །གཟུང་འཛིན་དབྱིངས་སུ་ཡལ་བ་འབྲས་བུ་ཡིན། །ཡི་ཤེས་ཕྱོགས་མེད་  
 རྒྱབ་པ་ཡོན་ཏན་ཡིན། །འཕྲོ་དོན་ལྷགས་ལ་འགྲུབ་པ་ཕྱིན་ལས་ཡིན། །མིང་དང་བརྒྱུ་ལ་དོན་དུ་འཛིན་  
 པར། །མིང་ཚོག་བརྒྱུ་ཡིས་མཚོན་པའི་དོན་ལ་སེམས། །ཞེས་གསུངས་སོ། །སྤྱང་མཁན་གྱི་སེམས་ཉིད་རང་བཞིན་  
 མེད་པས་དེར་བཏགས་པའི་བདག་མེད། །སེམས་ཅན་མེད། །གང་ཟག་མེད། །བྱེད་པ་པོ་མེད། །ཅེས་སོགས། །མེད་ཅེས་  
 བྱ་བ་འདི་ཡོད་པར་མ་གྲུབ་པའི་ཐ་ཚོག་སོ། །ཡོད་པར་མ་གྲུབ་པའི་ཕྱིར་མེད་པར་ཡང་མ་གྲུབ་པས་མེད་ཅེས་བྱ་  
 བ་འདི་ཡོད་མེད་གང་དུ་འང་མ་གྲུབ་པའི་ཚོག་སླ་དགས་སོ། །

ལུལ་རྣམས་པར་རིག་པའི་རྣམ་པར་ཤེས་པ་འདི་ནི་དབང་པོ་ལ་མི་བརྟེན། ལུལ་རྣམས་ལས་ཀྱང་མ་འོང། བར་གྱི་  
 དབྱས་ནའང་མི་གནས། རང་ནའང་མེད། ཕྱི་རོལ་ནའང་མེད། དེ་བྱུང་བའི་ཚོ་གང་ནས་ཀྱང་མ་འོང་སྟེ། འགགས་  
 པའི་ཚོ་གང་དུ་འང་མི་འགྲོ། །དེ་འབྱུང་བའང་སྟོང་འཛིག་ན་ཡང་སྟོང་སོགས་གསུངས་སོ། །མདོ་ལས། ཡང་དག་  
 པར་མཐོང་བ་དེ་ལ་ནི་ཚོས་གང་ཡང་སྤང་བར་མི་འགྱུར་ཏེ། །ཞེས་སོགས་གསུངས་སོ། །ལུམ་ལས། ཡིད་ལ་བྱེད་པ་  
 དེ་ནི་འདོད་པའི་ཁམས་དང་། །གཟུགས་ཀྱི་ཁམས་དང་གཟུགས་མེད་པའི་ཁམས་སུ་འདྲེ་བར་འགྱུར་ལ། །ཡིད་ལ་མི་  
 བྱེད་པ་ནི་གང་དུ་ཡང་འདྲེ་བར་མི་འགྱུར་རོ། །ཞེས་དང་། །མདོ་ལས། གང་གི་ཚོ་ཅེ་ལ་ཡང་མི་སྦྱོད་ན། །དེ་ཡི་ཕྱིར་  
 རྣལ་འབྱོར་སྦྱོད་པ་ཞེས་བྱའོ། །ཞེས་དང་། །དེས་ན་ཐ་མལ་པ་ཚོས་མེད་ཀྱི་ངང་ལ་སྦྱོང་བ་ནི་ཚོས་ཀྱི་མཚོག་ཡིན་  
 ཏེ། །མདོ་ལས། དེ་ལ་ཚོས་ཀྱི་མཚོག་གང་ཞེ་ན། །གང་ལ་ཚོས་ཀྱི་འདུ་ཤེས་མེད་པའོ། །ཞེས་སོ། །ལུམ་ལས། བྱང་ཆུབ་  
 དམིགས་སུ་མེད་པའི་ཕྱིར་བྱང་ཆུབ་ཅེས་བྱ་བ་འདི་ནི་མིང་ཅན་དུ་ཟད་དོ། །སངས་རྒྱས་དམིགས་སུ་མེད་པ་ནི་  
 མིང་ཅན་དུ་ཟད་དོ། །ཞེས་སོ། །ཚོས་ཐམས་ཅད་ཀྱི་གནས་ལུགས་ནམ་མཁའ་ཉླ་བུར་རྣམ་ཤེས་དང་ཡེ་ཤེས་ཀྱི་ལུལ་  
 དུ་བྱར་མེད་པར་རྟོགས་པ་དེ་ལྟ་བུ་ཡིན། །དེའི་ངང་ལ་མི་གནས་པའི་རྣལ་ཞུས་གནས་པ་དེ་སྒྲོམ་པ་ཡིན། །རྗེས་ལ་

སེམས་ཅན་སྣཱ་མ་ཙམ་གྱི་དོན་དུ་བསོད་ནམས་གྱི་ཚོགས་སྣཱ་མ་ལྟ་བུར་གསོག་པ་ནི་སྤྱོད་པ་ཡིན། སྣཱ་མ་ཙམ་གྱི་སྣོ་  
སྣང་ཡང་དབྱིངས་སུ་ཡལ་བ་ནི་མཐར་ཕྱིན་པའི་འབྲས་བུ་ཡིན་ནོ། །ཚོས་དབྱིངས་སྣོས་བུལ་སྤྱོ་བསམ་བརྗོད་ལས་  
འདས། །ཤེས་བྱའི་ཡུལ་ཤེས་པ་རང་ཡང་མེད། །མེད་བཞིན་དེ་ཉིད་ཉ་སྣོམ་བྱེད་པ་ནི། །ནམ་མཁའ་ཉ་སྣོམ་བྱེད་པ་  
ཟད། །ཡང་དག་དོན་ལ་སེམས་མེད་སྣང་བ་མེད། །མེད་བའང་མེད་པས་ཡོད་མེད་རྩིས་ལས་འདས། །སྣོད་ཉིད་  
ཟབ་མའི་དོན་ལ་མི་སྐྱེག་ཅིང་རབ་ཏུ་གནས་པ་དགའ་ཞིང་མོས་པའི་གང་ཟག་དེ་སྣོན་ཡང་ཐོས་ཤིང་སྤྱངས་པའི་  
སྐལ་ལྷན་སྣཱ་དུ་བྱང་རྩལ་པའི་རྟགས་ཡིན་པར་བཤད་དོ། །

ཚོས་ཉིད་མཁའ་འདུ་བསམ་དུ་མེད་པའི་དབྱིངས། །དེ་རྟོགས་ཡེ་ཤེས་བརྗོད་དུ་མེད་པའི་ངང་། །རྩིས་མེད་བྱ་བུལ་  
གཏུག་མ་མཉམ་པ་ཉིད། །འདི་ནི་དུས་གསུམ་རྒྱལ་བའི་དགོངས་པ་ཡིན། །དོན་དམ་ཚོས་ཉིད་མོ་གཤམ་བུ་འདུ་  
ལ། །མི་མངོན་མི་བསམ་མ་མལ་གཏུག་མའི་ངང་། །ཀུན་རྗོབ་ཚོས་ཅན་བྱང་འཇུག་སྣཱ་མ་རྣམས། །མི་ལེན་མི་འདོར་  
ཞེན་མེད་ལོངས་སྤོང་བ། །རྒྱལ་བའི་དགོངས་པ་ཉམས་སུ་ལེན་པ་ཡིན། །ཇི་སྲིད་སེམས་ལ་དབང་ཐོབ་མ་གྱུར་  
པར། །བདོག་པའི་ལོངས་སྤོང་ཀུན་ལ་ཆགས་མེད་ཅིང་། །དེ་དུགས་བཞིན་དུ་ནགས་སོང་བསྟེན་པ་ནི། །ཕྱིར་མི་  
སྣོག་པའི་ལམ་ལ་གནས་པ་ཡིན། །མཐུན་དང་མི་མཐུན་ཕྱི་ནང་རྒྱུན་རྣམས་ལ། །དགའ་དན་མི་དགའ་ཆགས་སྣང་  
ཐོགས་མེད་ཅིང་། །གང་ཡང་ལམ་གྱི་གོགས་སུ་ཆེ་བ་ནི། །སྤྱོེ་མེད་ཚོས་ལ་བརྟན་པ་ཐོབ་པ་ཡིན། །སེམས་ཉིད་  
མཁའ་ཉ་རྟོགས་པའི་ཤེས་རབ་དང་། །སྣཱ་མའི་སེམས་ཅན་མི་སྣོང་སྣོང་རྗེ་གཉིས། །བྱང་དུ་འབྲེལ་བའི་ཉ་སྣོད་  
མཚུངས་ལྡན་པ། །མི་གནས་ཡེ་ཤེས་ཆེན་པོ་སྣཱ་མོ་ཐོབ་འགྲུལ།

ལྷང་འདས་ལས། །སྣོད་པ་བྱ་བ་ནི་སྣོད་པ་དང་མི་སྣོད་པ་གཉིས་ཀ་མི་མཐོང་བའོ། །སྣོད་པའི་རང་གདངས་ཅིར་  
ཡང་སྣང་ཞིང་། །སྣང་དུས་ཉིད་ནས་སྣོད་པས་སྣང་སྣོད་བྱང་འཇུག །དེ་ཀ་རང་གིས་ལ་ནང་དུ་བྱོགས་ཏེ་རིག་པར་  
བྱ་བ་ལས་གཞན་མ་ཡིན་པ་སོ་སོ་རང་རིག་ཡེ་ཤེས་སྤོད་ཡུལ་པ་ཞེས་སོ། །མ་ཅིག་གིས། །གང་ཡང་ཡིད་ལ་མ་བྱས་  
ན། །གོལ་སར་འབྱུང་བ་ག་ལ་ཡོད། །འདུ་ཤེས་རྣམ་པར་བཤེགས་ལ་ཞོག །ཅེས་དང་། །སེམས་ལ་གཉིས་སུ་མ་  
མཚིས་པས། །བརྟ་རྒྱ་མེད་པའི་རྩལ་དུ་བརྟ། །བརྟས་པས་རང་གི་སེམས་མི་མཐོང་། །མཐོང་བས་སེམས་ཉིད་དོན་

མི་རིག་ །དེ་བས་བཏུ་བར་བྱ་བ་ནི། །རྒྱལ་ཙམ་ཡོད་པ་མ་ཡིན་ནོ། །ཞེས་སོ། །སེམས་ཉིད་སྟོང་གསལ་དམིགས་མེད་  
གཤམ་གྱི་གནས་ལུགས་ཡང་དག་པའོ། །རིག་པ་སྣོས་བྲལ་ངོས་བཟུང་མེད་པ་དེ་ཀ་འཆར་སྟོམ་འགགས་པའི་རྩལ་  
ལྷང་རྒྱ་མ་ཉ་བྱར་ཤར་བས་མཉམ་བཞག་དང་རྗེས་ཐོབ་དབྱེར་མེད་དམ་བུང་འཇུག་གསལ་སྟོང་འཛིན་མེད་གྱི་  
ངང་དུ་ལ་སྟོན་བར་བྱས་ཏེ་ཉམས་སུ་སྤང་ངོ། །ཞེས་སོ། །།

*Xin bỏ đề tâm vô vàn trân quý  
nơi nào chưa có, nguyện sẽ nảy sinh  
nơi nào đã sinh, nguyện không thoái chuyển  
vĩnh viễn tăng trưởng không bao giờ ngừng.*



FREE BOOK – NOT FOR SALE

SÁCH ẨM TÓNG - KHÔNG BÁN



**hongnhu-archives**

[www.hongnhu.org](http://www.hongnhu.org)